

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Hạ nhiệt

Trong ngày thứ Năm, thị trường hạ nhiệt sau phiên tăng đột biến. Sự mong manh của thỏa thuận ngừng bắn Trung Đông khiến tâm lý hưng phấn hạ nhiệt và áp lực chốt lời xuất hiện, khiến nhiều cổ phiếu quay đầu điều chỉnh giảm. Thanh khoản sụt giảm so với phiên hôm qua, tuy nhiên vẫn ở mức khá cao và lớn hơn bình quân 20 phiên. Chỉ số VN-Index mở cửa trong sắc đỏ và yếu dần đi về cuối phiên sáng, chốt phiên với mức giảm gần 20 điểm, tương đương -1.13%. Một số cổ phiếu bất động sản và xây dựng vẫn duy trì mức tăng tốt như NVL, DXG, HHV, VCG. Khối ngoại ghi nhận phiên bán ròng mạnh, bị chi phối bởi giá trị bán ròng hơn 3,000 tỷ đồng tại VPL (được thực hiện qua kênh thỏa thuận).

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm -19.87 điểm (-1.13%), đóng phiên ở 1,736.68 điểm; HNX-Index giảm -2.34 điểm (-0.92%), đạt 250.98 điểm. Thanh khoản cả ba sàn giảm về mức 30.7 nghìn tỷ đồng, tương ứng với khoảng gần 1.2 tỷ cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại vẫn tiếp diễn bán ròng, với giá trị bán ròng đạt 2,494 tỷ đồng, riêng giá trị bán ròng tại VPL đã hơn 3,000 tỷ đồng. Các cổ phiếu được mua ròng tốt là HPG, VIX, TCB...

NVL (+6.03%), HPG (+0.89%), LPB (+1.05%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số. Ở chiều ngược lại, VIC (-2.74%), VPL (-5.88%), VCB (-1.33%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

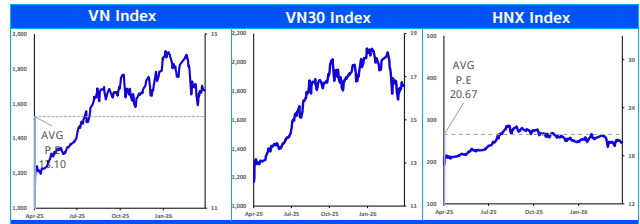
Vận tải, Bất động sản, Dịch vụ viễn thông là ba nhóm ngành ghi nhận mức đóng góp lớn nhất vào biến động tăng của thị trường trong phiên giao dịch hôm nay. Các đại diện tiêu biểu là VJC, VIC, VGI.

Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index giảm nhẹ với thanh khoản ở mức trung bình sau một phiên bùng nổ. Thanh khoản đang cho thấy sự luân chuyển vào các nhóm ngành như bất động sản, đầu tư công, vật liệu xây dựng trong phiên. Phiên giảm với biến động nhỏ, thanh khoản vừa phải cho thấy đây chỉ là phiên điều chỉnh kỹ thuật. Ở kịch bản cơ sở, chúng tôi cho rằng VN-Index tiếp tục dao động đi ngang. Chỉ số kết phiên ngay MA50, RSI ở mức trung tính 56. Nếu US và Iran đạt được thỏa thuận kết thúc chiến tranh, đây sẽ là thông tin rất tích cực giúp thị trường quay lại đà tăng trước đó.

Ở trường hợp cơ sở: Thỏa thuận ngừng bắn giúp cải thiện tâm lý nhà đầu tư nhưng hai bên vẫn chưa tiến tới một thỏa thuận chấm dứt hẳn chiến tranh. Trong giai đoạn nhiều biến động này, VN-Index tiếp tục vận động trong xu hướng đi ngang quanh 1,580-1800 điểm.

Ở trường hợp tiêu cực: Việc gián đoạn kéo dài tại eo biển Hormuz có thể tiếp tục thắt chặt nguồn cung dầu toàn cầu, khiến giá dầu duy trì ở mức cao trong thời gian dài. Kịch bản này làm gia tăng rủi ro stagflation (lạm phát cao đi kèm tăng trưởng kinh tế thấp). Trong lịch sử, mỗi trường hợp vậy thường không thuận lợi cho thị trường cổ phiếu, và có thể khiến VN-Index đối mặt với một nhịp điều chỉnh sâu hơn. Trong trường hợp thị trường tiếp tục đánh mất vùng hỗ trợ 1,580 điểm ngắn, đi kèm đó là những phiên phục hồi yếu, khi đó xu hướng giảm có thể tiếp tục được củng cố.

Chiến lược: Nhà đầu tư hạn chế mua đuổi, chọn lọc các cổ phiếu có sự cải thiện về hoạt động kinh doanh. Ở giai đoạn hiện tại, dòng tiền có xu hướng ưu tiên các nhóm ngành gắn với động lực nội địa như đầu tư công, ngân hàng và vật liệu xây dựng. Đối với nhóm bất động sản, sau giai đoạn chiết khấu sâu, tín hiệu dòng tiền quay trở lại đã xuất hiện trong các phiên gần đây. Trong khi đó, nhóm chứng khoán tiếp tục được hỗ trợ bởi câu chuyện nâng hạng thị trường, qua đó duy trì sức hút nhất định đối với nhà đầu tư.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,737	-1.1	5.1	58.7	16.2	2.1	8,255,870
VN30 Index	1,915	-0.8	7.5	63.9	14.9	2.2	5,729,313
VN Midcap	2,233	0.0	8.5	44.4	15.8	1.5	1,447,038
VN Smallcap	1,427	0.1	3.5	20.6	13.5	0.9	305,300
HNX Index	251	-0.9	6.6	30.3	13.7	1.5	400,544
UpCom	128	-0.2	6.8	51.0	13.4	1.8	663,427

Nhóm ngành (tỷ đồng)

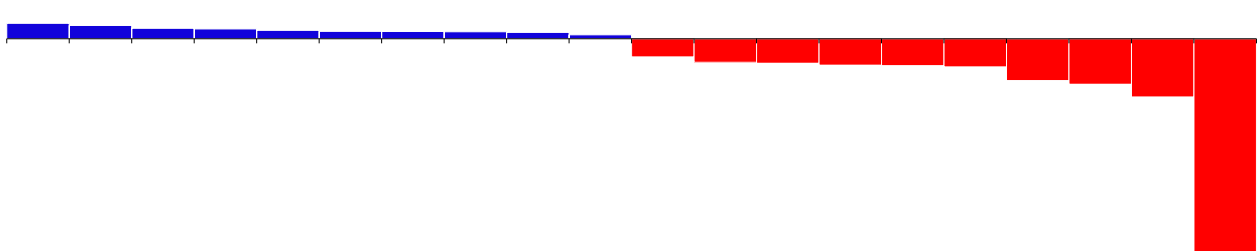
Nhóm ngành	%ID	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-1.3	-2.8	-5.1	1.5	19.4	3.6	164,407
Bảo hiểm	-3.8	9.1	30.7	50.2	16.7	2.1	72,654
Bất động sản	-1.5	8.9	-11.3	166.7	26.5	2.8	2,061,543
CNTT	-1.1	0.7	-16.9	-19.1	14.2	3.1	148,152
Đầu khí	-2.3	-23.4	9.5	15.6	25.5	2.6	68,199
Dịch vụ tài chính	-1.8	2.5	7.1	32.8	14.8	1.6	262,015
Tiền ích	-1.2	-13.6	2.3	21.6	13.8	2.0	331,319
Du lịch và Giải trí	-1.7	3.6	-11.2	47.6	17.2	4.8	175,925
Hàng & DV CN	-0.2	1.1	5.7	26.2	13.7	1.7	178,110
Hàng CN & Gia dụng	1.6	-4.7	6.0	19.5	11.5	1.7	61,350
Hóa chất	-1.3	-12.2	18.5	6.0	16.6	1.8	226,905
Ngân hàng	-0.8	3.3	1.7	26.3	9.5	1.6	2,651,551
Ô tô và phụ tùng	0.8	8.3	2.1	13.5	3.7	0.9	16,270
Tài nguyên Cơ bản	0.9	4.6	6.8	27.5	15.3	1.5	262,337
Thẩm mỹ & Đồ uống	-0.4	2.2	-0.8	14.4	16.1	2.4	450,662
Truyền thông	-0.8	-7.6	-11.0	-16.3	22.4	0.9	2,391
Xây dựng và Vật liệu	0.7	3.2	1.2	16.5	11.7	1.4	146,285
Y tế	-0.6	-2.0	0.1	11.8	19.1	2.1	40,407

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%ID	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	99	-0.1	-0.6	-0.1	-0.1	0.8	-3.7
USD/JPY	159	0.3	-0.4	0.9	0.7	1.5	7.6
USD/CNY	7	0.1	-0.7	-1.0	-2.0	-2.1	-6.9
KRW/USD	1,481	0.2	-2.0	0.3	1.5	2.9	0.6
EUR/USD	1	0.0	-1.1	-0.3	-0.3	0.7	-6.2
USD/VND	26,324	0.0	0.0	0.2	0.2	0.1	1.2
Dầu Thô	98	3.5	-12.4	3.1	65.3	70.1	56.7
Xăng	308	2.6	-6.2	9.8	73.2	80.8	51.3
Khí đốt	3	0.0	-2.8	-12.7	-14.1	-26.1	-28.6
Coal	136	-2.2	-4.9	1.3	26.2	26.0	38.3
Vàng	4,731	0.2	1.2	-7.9	4.9	9.5	53.5
Thép cuộn TQ	3,291	0.0	-0.1	0.8	0.1	0.6	0.6

Nguồn: Bloomberg

Đóng góp vào VN Index



NVL	HPG	LPB	TCB	GEX	SJS	PNJ	SHB	TCX	STB	BVH	BSR	GAS	CTG	VPB	VHM	BID	VCB	VPL	VIC
(6.03%)	(0.89%)	(1.05%)	(0.65%)	(3.32%)	(6.90%)	(2.80%)	(4.59%)	(0.78%)	(0.45%)	(-4.43%)	(-2.72%)	(-1.88%)	(-1.41%)	(-1.81%)	(-0.81%)	(-2.05%)	(-1.33%)	(-5.88%)	(-2.74%)

[Analyst]
Nhi Nguyen
 ☎ (84-28) 6299 - 8000
 ✉ nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
 để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Điểm tin thị trường

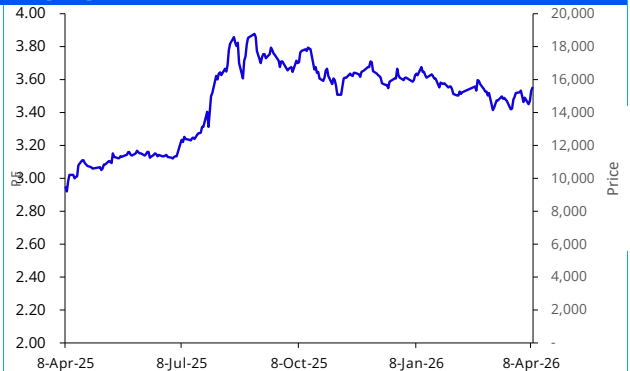
Tin tức nổi bật

- 1. TNG – Dệt may:** TNG ghi nhận doanh thu thuần năm 2025 đạt gần 8,699 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 393 tỷ đồng, nuôi 18,872 lao động với chi phí nhân viên bình quân 12.2 triệu đồng/tháng.
- 2. CII – Xây dựng và hạ tầng:** CII đặt kế hoạch năm 2026 với doanh thu 3,720 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ 225 tỷ đồng, giảm 34% so với cùng hệ quy chiếu, đồng thời tập trung triển khai danh mục hạ tầng gần 21 tỷ USD.
- 3. DGW – Bán lẻ:** Ngày 24/03/2026, Digiworld được Synopsys vinh danh với giải thưởng “High Performance Regional Distributor – South Asia 2025” sau 8 năm hợp tác, khẳng định vai trò phân phối độc quyền công nghệ thiết kế bán dẫn tại Việt Nam.
- 4. MBS – Dịch vụ tài chính:** Quý 1-2026, Chứng khoán MB ghi nhận lợi nhuận sau thuế tăng 8% lên 291.6 tỉ đồng, trong khi danh mục cổ phiếu lỗ hơn 22% với giá trị hợp lý giảm còn gần 99.8 tỉ đồng.
- 5. BMP – Nguyên vật liệu:** Nhựa Bình Minh đặt mục tiêu năm 2026 doanh thu 6,053 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 1,597 tỷ đồng, đều tăng so với 2025 và dự kiến chia cổ tức tiền mặt tối thiểu 50% lợi nhuận sau thuế.
- 6. HPG – Nguyên vật liệu:** Trong tháng 3, Pyn Elite Fund đã mua thêm khoảng 46 triệu cổ phiếu HPG, nâng tổng sở hữu lên hơn 123 triệu đơn vị với giá trị khoảng 3,300 tỷ đồng và tăng tỷ trọng HPG lên 12.2% danh mục.
- 7. ACB – Ngân hàng:** ACB lần đầu không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau gần 10 năm do chủ động tăng trích lập dự phòng cuối năm 2025; tại ĐHCĐ 2026, ngân hàng đặt mục tiêu lợi nhuận trước thuế hơn 22,300 tỷ đồng và chia cổ tức 25%.
- 8. NLG – Bất động sản:** Nam Long đặt kế hoạch năm 2026 với lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ 720 tỷ đồng và doanh thu thuần 7,630 tỷ đồng, tiền và tiền gửi cuối 2025 đạt 8,167 tỷ đồng, vượt tổng nợ vay tài chính 5,522 tỷ đồng.
- 9. DGC – Hóa chất:** Hoá chất Đức Giang dự kiến hoàn thành giai đoạn 1 dự án Đức Giang Nghi Sơn và chạy thử vào đầu quý 3/2026 với tổng giải ngân đến 31/12/2025 là 1,378 tỷ đồng. Năm 2025, doanh thu thuần hợp nhất đạt 11,262 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 3,189 tỷ đồng.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Ngân hàng TMCP Sài Gòn-Hà Nội - SHB

SHB – Ngân hàng: SHB chính thức được đưa vào rổ chỉ số FTSE Global All Cap, đang triển khai tăng vốn điều lệ lên 53,442 tỷ đồng thông qua phát hành tổng cộng 750 triệu cổ phiếu để bổ sung hơn 10,000 tỷ đồng nguồn vốn.



Xu hướng dòng tiền

Luán chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)							
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	4/8/2026	4/9/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 10 phiên	
1	Xây dựng và Vật liệu	63.2	1,621	2,224	1,363		
2	Bất động sản	52.4	3,972	5,120	3,360		
3	Y tế	49.6	100	76	51		
4	Tài nguyên Cơ bản	47.8	2,113	1,752	1,186		
5	Ô tô và phụ tùng	17.8	76	85	72		
6	Hóa chất	9.4	789	775	709		
7	Thực phẩm và đồ uống	8.0	1,589	1,094	1,013		
8	Ngân hàng	7.9	8,197	5,449	5,052		
9	Hàng cá nhân & Gia dụng	7.6	177	167	155		
10	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	2.6	1,644	1,202	1,171		
11	Dịch vụ tài chính	-3.5	5,560	2,884	2,987		
12	Du lịch và Giải trí	-8.7	258	198	217		
13	Công nghệ Thông tin	-11.4	1,159	508	573		
14	Bảo hiểm	-11.4	63	64	73		
15	Dầu khí	-14.0	938	649	755		
16	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-17.3	348	250	302		
17	Truyền thông	-23.9	25	8	11		

Top 5 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
NVL	Novaland	Bất động sản	16,700	6.0	20.1	25.1	395	1,363.8	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	18,000	-0.6	8.4	-5.3	80	1,004.4	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	30,900	0.7	1.8	-11.5	158	646.9	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	48,000	1.1	14.8	14.8	24	79.3	
HDG	Tập đoàn Hà Đô	Bất động sản	28,300	-1.6	-4.4	5.6	13	83.3	

Top 5 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi KLGĐ	KL giao dịch (x1000)	Xu hướng
LGL	Long Giang Land	Bất động sản	5,770	-0.5	16.8	-5.6	907.0	651.40	
CTI	Cường Thuận IDICO	Xây dựng và Vật liệu	23,300	1.1	2.9	4.7	81.5	882.80	
TCI	Chứng khoán Thành Công	Dịch vụ tài chính	10,250	-1.9	12.6	4.7	60.4	385.90	
BMI	Bảo hiểm Bảo Minh	Bảo hiểm	15,700	-0.9	-10.0	-9.2	20.2	706.60	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	48,000	1.1	14.8	14.8	-20.6	1739.20	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(6,561.61)	VPL	HPG	482.15	4/9/2026	2,701.0	5,195.2	-2,494.3
	VHM	VIX	77.00	4/8/2026	3,609.4	4,194.7	-585.3
	BID	TCB	67.85	4/7/2026	1,386.2	2,210.5	-824.3
	VCB	TCX	64.78	4/6/2026	1,645.5	1,761.6	-116.1
	SSI	NVL	61.83	4/3/2026	1,817.6	3,386.4	-1,568.8
	BSR	GEL	59.07	4/2/2026	6,136.4	3,207.9	2,928.5
	STB	DXG	58.36	4/1/2026	6,771.0	7,637.8	-866.8
	PVD	MBB	56.98	3/31/2026	2,620.9	3,469.9	-849.0
	MCH	PNJ	51.06	3/30/2026	2,008.6	3,370.9	-1,362.4
	VNM	VIC	50.33	3/27/2026	2,967.0	3,115.8	-148.8
				3/26/2026	2,493.2	3,235.0	-741.9
				3/25/2026	3,041.8	4,045.2	-1,003.4
				3/24/2026	3,507.0	4,089.2	-582.2
				3/23/2026	4,988.9	5,493.9	-505.1
				3/20/2026	7,188.2	9,077.6	-1,889.4
				3/19/2026	2,533.2	3,517.1	-983.9

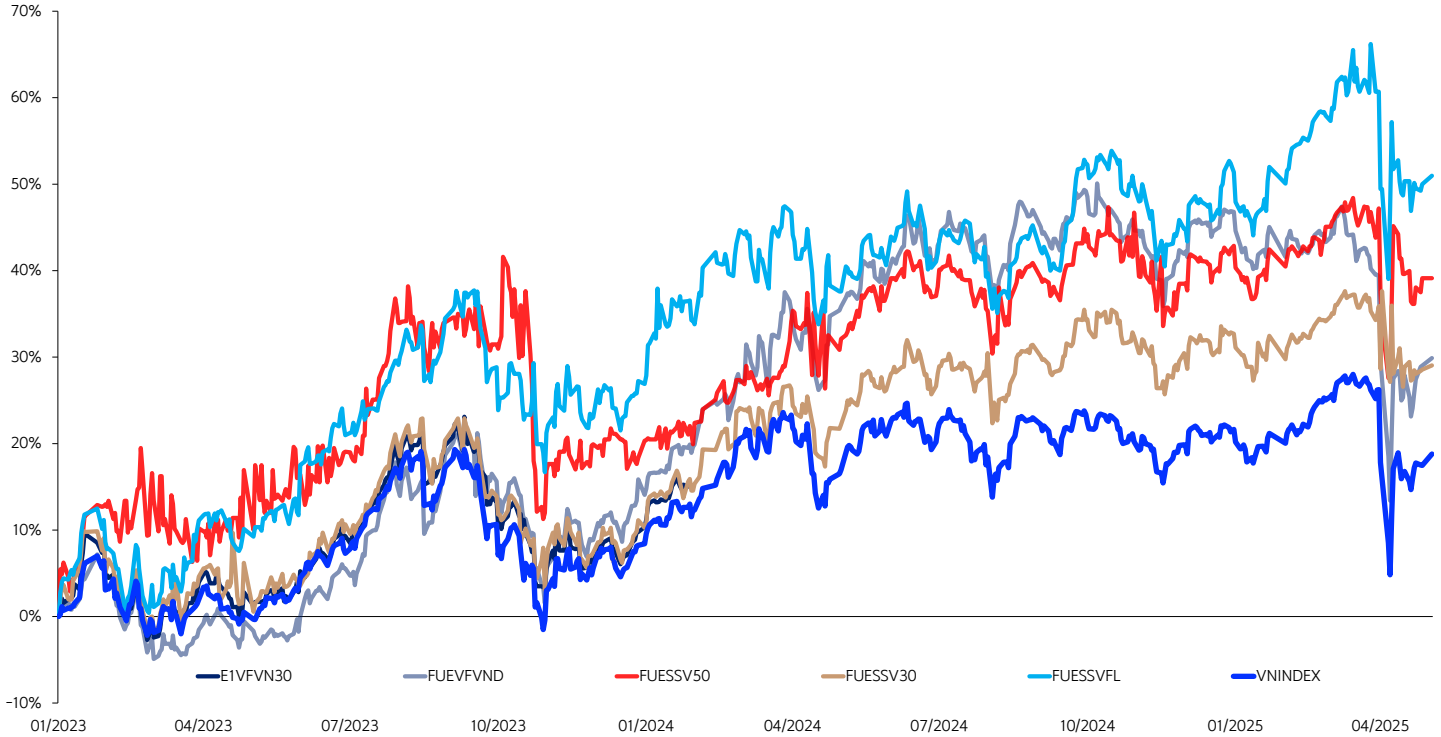
Nguồn: Finpro

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 10 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	34,100	-2.5%	4.0%	-5.5%	481,800	16.5	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	30,700	-0.4%	7.7%	8.0%	3,200	0.1	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	29,700	0.2%	2.8%	-2.2%	13,400	0.4	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFNVD	36,920	-0.4%	5.3%	-3.6%	106,800	3.9	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	25,300	-0.4%	-1.7%	-0.9%	46,900	1.2	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	23,850	-1.7%	3.2%	-6.4%	6,000	0.1	
7	MAFM VN30 ETF	FUEMAV30	23,380	-0.6%	8.0%	-5.8%	1,300	0.0	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	12,830	6.7%	7.1%	3.1%	1,200	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	12,980	0.4%	7.7%	-5.7%	2,800	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	15,990	-0.1%	23.2%	8.0%	3,100	0.0	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,330	-0.5%	7.1%	-1.4%	100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	15,540	-0.7%	4.9%	-4.7%	900	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,100	-0.4%	-1.9%	4.9%	5,400	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	13,770	n.a	2.8%	-4.2%	0	n.a	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	
16	An Bình Fund VN Diamond	FUEABVND	11,200	0.0%	-8.6%	3.6%	0	n.a	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	2	156,704	(230,297)	65.2	21.0	0.9	1.77	2.0	12.4	46.0
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	148,632	-	(3,010)	70.6	25.4	0.8	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	559,538	8,541	26,737	FALSE	26.7	1.0	1.83	1.5	9.0	85.0
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	10,998,452	(1,591,707)	(1,547,495)	42.7	24.1	0.9	2.06	1.9	11.2	85.4
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	326	-	-	56.2	21.2	0.8	1.66	1.8	12.1	48.5
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	234,917	11,318	13,650	49.2	24.0	0.7	1.67	2.2	13.1	62.9
7	MAFM VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	795,186	(11,007)	(65,566)	67.0	23.6	1.0	1.70	2.0	12.2	65.8
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	10/12/2021	VN100	45,031	-	-	53.3	56.0	0.9	1.62	1.9	13.0	50.2
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	2,484,875	2,498	2,498	61.8	25.9	0.9	1.73	1.8	11.7	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VN70	319,231	(16,797)	(7,200)	53.5	27.9	0.8	1.46	1.5	13.6	38.7
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	281,441	-	-	40.1	27.7	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	300,999	(10,900)	14,170	43.1	25.6	0.9	2.31	1.8	10.6	87.2
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50IX	n.a	-	-	32.5	38.9	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VND	74,071	n.a	n.a	37.2	28.0	1.0	1.94	2.0	12.8	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	#N/A	N/A	n.a	n.a	n.a	n.a	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Bình Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VND	n.a	n.a	n.a	27.3	31.0	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdeungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyển bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.